

Các bài văn mẫu Cảm nhận 12 câu thơ đầu đoạn trích "Trao duyên" Văn 10 tuyển chọn, hay nhất sẽ giúp các em học sinh đưa ra các lập luận, lý lẽ chính xác và ý nghĩa nhất để hoàn thành xuất sắc bài viết của mình.

Dàn ý Cảm nhận 12 câu thơ đầu đoạn trích "Trao duyên" Văn 10 chi tiết nhất

1. Phân tích đề

- Yêu cầu của đề bài: nêu cảm nhận về đoạn trích Trao duyên.
- Phạm vi tư liệu, dẫn chứng: từ ngữ, chi tiết, hình ảnh tiêu biểu trong bài Trao duyên của Nguyễn Du.
- Phương pháp lập luận chính: phân tích, cảm nhận.

2. Hệ thống luận điểm

- Luận điểm 1: Lời nhờ cậy của Thúy Kiều với Thúy Vân
- Luận điểm 2: Lí lẽ trao duyên của Kiều.

3. Lập dàn ý chi tiết

a) Mở bài

- Giới thiệu vài nét về Nguyễn Du và tác phẩm Truyện Kiều:
 - + Nguyễn Du (1765 - 1820) là đại thi hào của dân tộc Việt Nam với tài năng kiệt xuất, một nhà nhân đạo chủ nghĩa lớn của dân tộc.
 - + Truyện Kiều là một kiệt tác kinh điển của nền văn học Việt Nam, được viết bằng chữ Nôm theo thể lục bát gồm 3254 câu.
- Giới thiệu đoạn trích Trao duyên:
 - + Đoạn trích từ câu 723 đến 756 trong tác phẩm "Truyện Kiều" phần gia biến và lưu lạc, thuật lại diễn biến tâm trạng của Kiều trong đêm cuối cùng trao duyên cho Thúy Vân nhờ em trả nghĩa với chàng Kim hộ mình.

b) Thân bài: Phân tích, cảm nhận 12 câu thơ đầu bài Trao duyên

- * Luận điểm 1: Lời nhờ cậy của Thúy Kiều với Thúy Vân (2 câu thơ đầu)

- Lời nói:

+ “Cây em”: nhờ vả, gửi gắm, mong đợi, tin tưởng về sự giúp đỡ của em.

+ “Chịu lời”: Đồng nghĩa với “nhận lời” nhưng “nhận lời” nó còn bao hàm sắc thái tự nguyện, có thể đồng ý hoặc không đồng ý, còn “chịu lời” thì bắt buộc phải chấp nhận, không thể từ chối bởi nó mang sắc thái nài nỉ, nài ép của người nhờ cậy.

-> Ngôn ngữ vừa nhờ vả, vừa nài nỉ, vừa là sự ép buộc.

- Hành động “Lạy, thưa”: trang nghiêm, trịnh trọng, hạ mình của người bề dưới với người bề trên -> cách nói tạo sự ràng buộc tế nhị

- Kiêu là chị lại lạy, thưa em mình

-> Đây là hành động bất thường nhưng lại hoàn toàn bình thường trong hoàn cảnh này bởi hành động của Kiêu là lạy đức hi sinh cao cả của Thúy Vân. Bởi vậy, việc Thúy Kiều nhún nhường, hạ mình van nài Thúy Vân là hoàn toàn hợp lí.

=> Hành động bất thường đặt trong mối quan hệ với các từ ngữ đặc biệt đã nhấn mạnh tình thế éo le của Thúy Kiều.

* Luận điểm 2: Lí lẽ trao duyên của Kiều (10 câu thơ tiếp)

- Tình cảnh đặc biệt của Kiều:

"Giữa đường đứt gánh tương tư

Hiếu tình khôn dễ hai bề vẹn hai"

+ Thành ngữ “đứt gánh tương tư”: tình duyên dang dở của Thúy Kiều -> Thúy Kiều ở vào tình cảnh không thể khác, đó là lý do để nhờ em.

+ Đứng giữa bên hiếu và bên tình, nàng lựa chọn việc trao duyên.

+ Chữ “mặc”: phó mặc, ủy thác, ủy nhiệm -> Kiều giao toàn bộ trọng trách cho Vân thay mình trả nghĩa cho Kim Trọng.

-> Tâm trạng Kiều đau đớn, xót xa

=> Lời thuyết phục khôn khéo của Kiều dấy lên tình thương và trách nhiệm của người em đối với chị của Thúy Vân.

- Nhắc lại mối tình đẹp với Kim Trọng:

+ “Quạt ước, chén thề”: những kỉ niệm đẹp, ấm êm, hạnh phúc của Kim và Kiều với những lời thề nguyện, đính ước gắn bó, thủy chung.

+ “Sóng gió bất kì”: Tai họa bất ngờ ập đến, Kiều bị đẩy vào tình thế tiến thoái lưỡng nan, phải chọn giữa tình và hiếu. Kiều đã chọn hi sinh chữ tình.

-> Mối tình Kim - Kiều là mối tình đẹp nhưng mong manh, dễ vỡ

=> Vừa bộc lộ tâm trạng đau đớn, xót xa của Kiều, vừa khiến Vân xúc động mà nhận lời.

- Kiều nhắc đến tuổi trẻ, tình máu mủ và cái chết

"Ngày xuân em hãy còn dài
Xót tình máu mủ thay lời nước non"

+ "ngày xuân": tuổi trẻ -> Thúy Vân vẫn còn trẻ, còn cả tương lai phía trước.

+ “Tình máu mủ”: tình cảm ruột thịt của những người cùng huyết thống.

-> Kiều khéo léo thuyết phục Vân bằng tình cảm ruột thịt để em không thể chối từ.

+ “Thịt nát xương mòn”, “Ngậm cười chín suối” -> cái chết đầy mãn nguyện của Kiều.

=> Kiều viện đến cả cái chết để thể hiện sự cảm kích thật sự của mình khi Vân nhận lời.

+ "Chị dù ... thom lây" -> Đối với Kiều việc Thúy Vân chấp nhận lời nhờ cậy giống như một sự ban ơn.

=> Lí lẽ của Kiều vừa thấu tình vừa đạt lý khiến Vân không thể không nhận lời. Qua đó thấy Kiều là một người con gái thông minh, sắc sảo và đầy cảm xúc.

* Đặc sắc nghệ thuật:

- Sử dụng từ ngữ tinh tế, tài tình

- Sử dụng thành ngữ dân gian, hình ảnh ẩn dụ

- Thủ pháp nghệ thuật liệt kê, ẩn dụ

- Giọng thơ nhẹ nhàng, da diết, giàu cảm xúc.

c) Kết bài

- Khái quát giá trị nội dung, nghệ thuật 12 câu thơ đầu bài Trao duyên.

- Nêu cảm nhận của em về đoạn thơ.

Top 5 bài văn mẫu lớp 10 Cảm nhận 12 câu thơ đầu đoạn trích "Trao duyên" ý nghĩa nhất

Những bài làm văn mẫu Cảm nhận 12 câu thơ đầu đoạn trích "Trao duyên" ý nghĩa, sâu sắc nhất làm tài liệu tham khảo cho các em học sinh chuẩn bị tốt cho bài kiểm tra sắp tới tại đây:

Cảm nhận 12 câu thơ đầu đoạn trích "Trao duyên" Ngữ Văn lớp 10 mẫu 1

Truyện Kiều là một kiệt tác văn học của Đại thi hào Nguyễn Du để lại cho nền văn học Việt Nam. Tác phẩm mang nhiều giá trị nhân đạo khiến độc giả phải suy ngẫm. Một trong những đoạn trích nổi bật lột tả rõ nét nội tâm nhân vật Thúy Kiều chính là đoạn trích "Trao duyên."

Khi gia đình gặp nạn, để giải cứu cho cha và em trai, Thúy Kiều buộc phải trao lại mối duyên của mình cho Thúy Vân:

"Cậy em, em có chịu lời,
Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa."

"Cậy, lạy, thưa" là những từ mà người ở vai dưới nói chuyện với người vai trên. Những từ ngữ này thể hiện sự tôn trọng đặc biệt của Kiều dành cho người em gái mà mình nhờ vả. Dù mình ở vai trên nhưng Kiều không dùng sự ra lệnh đối với em. Tuy trong lòng cô nhiều suy nghĩ, trăn trở nhưng vẫn bình tĩnh xử lí, sắp xếp, thu vén chuyện của mình.

"Giữa đường đứt gánh tương tư,
Keo loan chấp mối tơ thừa mặc em.
Kể từ khi gặp chàng Kim,
Khi ngày quạt ước, khi đêm chén thề.
Sự đâu sóng gió bất kỳ,
Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai?"

Kiều trình bày với em về hoàn cảnh của mình, về mối tình dang dở của mình với chàng Kim và mong em hãy thấu hiểu cho nỗi khổ của mình mà chấp nhận mối tơ thừa của chị. Hai người đã có những hẹn thề gắn bó dài lâu nhưng nay Kiều không giữ lời hứa đó. Bởi lẽ, nàng không thể hoàn thành cả “chữ hiếu” lẫn “chữ tình”; nên “chữ tình” này, xin gửi lại để Vân thay chị thực hiện. Từng lời nói của Kiều là nỗi đau khổ, day dứt mà nàng đang phải trải qua. Nào ai muốn nhìn thấy cha và em trai bị oan trong tù? Nào ai muốn rời bỏ người mình yêu thương khi tình cảm rất mặn nồng? Ta càng thêm thương xót cho nàng Kiều bạc mệnh.

"Ngày xuân em hãy còn dài,
Xót tình máu mủ, thay lời nước non.
Chị dù thịt nát xương mòn,
Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây."

Vân còn trẻ, đang trong độ tuổi xuân thì, chàng Kim lại là tài tử hiếm có, nếu Vân thay Kiều đến với Kim Trọng thì nàng Kiều sẽ yên tâm mà ra đi vì dù sao đi chăng nữa Vân với Kiều cũng cùng chung giọt máu. Để cảm kích sự đồng ý của Vân, dù cho Kiều có “thịt nát xương mòn” nơi đất khách quê người nàng cũng yên tâm mà ra đi, không còn suy tư trăn trở.

Đoạn thơ gây ám ảnh người đọc bởi nó làm hiện ra trước mắt chúng ta một bức tranh như thực về nàng Kiều trọng tình, trọng nghĩa, ta phần nào hiểu thêm, đồng cảm, thương xót cho số phận một cô gái “hồng nhan bạc mệnh.”

Điểm nổi bật làm nên thành công vang dội của tác phẩm đó chính là thể thơ lục bát dân gian của dân tộc. Đoạn trích sử dụng những câu cảm thán đã khắc họa thành công tâm trạng, nỗi lòng của Thúy Kiều khi trao mối duyên của mình cho Thúy Vân.

Đoạn trích nói riêng và tác phẩm nói chung đã góp một phần không nhỏ vào việc làm đa dạng nền văn hóa dân tộc. Nhiều năm tháng qua đi nhưng đoạn trích “Trao duyên” cùng tác phẩm Truyện Kiều vẫn giữ nguyên giá trị ban đầu của nó và để lại nhiều ấn tượng sâu sắc trong lòng bạn đọc.

Văn mẫu lớp 10 Cảm nhận 12 câu thơ đầu đoạn trích "Trao duyên" mẫu 2

Đại thi hào Nguyễn Du là một thiên tài văn học, niềm tự hào của dân tộc Việt Nam. Tên tuổi của Nguyễn Du gắn liền với "Truyện Kiều", một trong những tác phẩm nổi tiếng trong sự nghiệp sáng tác của ông. Được viết dựa trên cốt truyện của "Kim Vân Kiều truyện", "Truyện Kiều" phản ánh sinh động xã hội thời đại của tác giả, một xã hội mục nát bất công, nhấn chìm dồn ép nhân dân vào bước đường cùng. Tuy chỉ là một đoạn trích ngắn từ "Truyện Kiều", song "Trao duyên" vẫn thể hiện

đầy đủ chủ đề của tác phẩm. Sống trong thời đại mà con người bị đồng tiền làm băng hoại đạo đức, nhân vật chính Thúy Kiều bị ép phải bán mình cho Mã Giám Sinh để chuộc cha và em trai, phải từ bỏ tình cảm của mình với Kim Trọng, trao lại duyên tình dang dở ấy cho Thúy Vân dù trong lòng có bao nỗi đau xót. Nỗi đau ấy được khắc họa rõ nét nhất qua mười hai câu đầu của đoạn trích:

"Cậy em em có chịu lời,

...

Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây."

Nhan đề đoạn trích là "Trao duyên" nhưng trớ trêu thay đây không phải là cảnh trao duyên thơ mộng của những đôi nam nữ mà ta thường gặp trong ca dao xưa. Có đọc mới hiểu được, "trao duyên" ở đây là gửi duyên, gửi tình của mình cho người khác, nhờ người khác chấp nối mối tình dang dở của mình. Trước phút dân thân vào quãng đời lưu lạc, Thúy Kiều nghĩ đến Kim Trọng, nghĩ đến việc mình đã không giữ trọn lời đính ước với người yêu, băn khoăn thức trắng đêm nghĩ cách trả nghĩa cho chàng, cuối cùng đành nhờ cậy em là Thúy Vân kết duyên với Kim Trọng.

Mở đầu đoạn thơ là lời thỉnh cầu chân thành tha thiết của Kiều:

"Cậy em em có chịu lời,

Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa."

Nguyễn Du là một bậc thầy trong việc sử dụng ngôn ngữ, điều đó có thể dễ dàng thấy được qua hai câu thơ trên. "Cậy" và "nhờ" đều có nghĩa là nhờ vả, xin sự giúp đỡ của một ai đó, nhưng thay vì sử dụng từ "nhờ", Nguyễn Du đã khéo léo chọn từ "cậy", bởi vì từ "cậy" này có nghĩa là nhờ với tất cả sự hi vọng và tin tưởng, nét nghĩa này từ "nhờ" không thể hiện được. Cũng như vậy, thay vì từ "nhận", tác giả lại dùng từ "chịu" bởi vì khác với từ "nhận", từ "chịu" không chỉ thể hiện sự đồng ý, nhận lời mà còn kèm theo ý bắt buộc, khiến cho người được nhờ vả khó nói lời từ chối. Cách tác giả dùng từ rất chính xác, bởi lẽ đây là chuyện rất quan trọng đối với Kiều, nàng hi vọng Thúy Vân đồng ý, nên lời van nài cũng có chút ép buộc. Tuy Kiều cũng hiểu việc nhờ Thúy Vân kết duyên với Kim Trọng là hết sức vô lí, nhưng nàng vẫn quyết tâm muốn trả nghĩa cho người yêu, bỏ qua lẽ thường, nàng "lạy" và "thưa" đôi với em mình. Kiều dùng chính lễ nghi lạy thưa sau, thay bậc đôi ngai này để ràng buộc Vân. Trong tình thế vừa tình vừa lễ như vậy, Vân sao có thể không nhận lời?

Lạy xong, Kiều mở lời giải bày hoàn cảnh của mình với em, nói ra ý định muốn em kết duyên với Kim Trọng:

"Giữa đường đứt gánh tương tư,
Keo loan chấp mối tơ thừa mặc em."

Thành ngữ "đứt gánh tương tư" có ý chỉ tình yêu dang dở. Tình cảm của Kiều với Kim Trọng chưa kịp tới hồi viên mãn thì sóng gió đã ập tới, đành phải dở dang, Kiều đau khổ biết mấy, nhưng đành ngậm ngùi trao lại cho em. Nàng dùng điển tích về "keo loan" để thể hiện ý định muốn Thúy Vân kết duyên với Kim Trọng. Không những thế, nàng cũng bày tỏ sự ray rứt đối với em, đem mối tình sâu đậm của nàng biến thành một mối "tơ thừa" giao phó cho Thúy Vân, "mặc" cho Thúy Vân định liệu.

Trao duyên cho em nhưng nào đã dễ trút đi gánh nặng? Bao nhiêu kỉ niệm ngày xưa của mối tình đầu, kỉ niệm đẹp đẽ của một thời ào ạt trở về khiến nàng đau đớn khôn nguôi, nàng không dẫn được lòng mình, tâm sự với em:

"Kể từ khi gặp chàng Kim,
Khi ngày quạt ước, khi đêm chén thề."

Từ "khi" được lặp lại ba lần gọi cho người đọc nghĩ đến tình cảm sâu nặng giữa Kiều với chàng Kim, nhớ đến những kỉ niệm đẹp của hai người. Với nghệ thuật liệt kê "ngày quạt ước", "đêm chén thề" những kỉ niệm đẹp đẽ ấy trở nên sống động hơn trong lòng Kiều. Những kí ức ấy vốn rất ngọt ngào, giờ đây khi nhớ đến lại trở thành một nỗi đau không thể nào nguôi trong lòng nàng, đặc biệt là khi nghĩ đến nguyên nhân của nỗi đau này:

"Sự đâu sóng gió bất kì,
Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai."

"Sóng gió bất kì" là khi Kim Trọng phải về quê chịu tang chú, gia đình Kiều lại bị mắc oan, cha và em Kiều bị bắt, cách duy nhất để cứu họ là nàng phải bán mình, đồng nghĩa với việc nàng phải làm trái với lời hẹn ước trước kia với người yêu. Hoàn cảnh trái ngang quá, giữa hai lẽ "hiếu" và "tình", Kiều chỉ có thể chọn một. Nàng dẫn vật nội tâm, day dứt đau đớn, cuối cùng đành hi sinh tình yêu của mình để làm tròn chữ hiếu. Nàng tỏ nỗi lòng với Vân, dùng nỗi đau của mình để thuyết phục Vân, hy vọng em mình có thể thấu hiểu cho và chấp nhận yêu cầu của mình.

Đã tỏ bày nỗi lòng nhưng vẫn sợ Vân không đồng ý, Kiều lại dùng lí lẽ để thuyết phục em:

"Ngày xuân em hãy còn dài,
Xót tình máu mủ thay lời nước non."

Chị dù thịt nát xương mòn,
Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây."

Để thuyết phục em, Kiều không tiếc viện đến tình máu mủ, cùng với cả cái chết. Các thành ngữ "tình máu mủ", "lời nước non", "thịt nát xương mòn", "ngậm cười chín suối" được dùng đến trong bốn câu thơ trên thể hiện sự quyết tâm thuyết phục em cho bằng được của Kiều. Đối với nàng, việc trả nghĩa cho Kim Trọng còn quan trọng hơn cả mạng sống, chỉ cần Vân kết duyên với Kim Trọng, cho dù có chết đi thì Kiều cũng thấy được an ủi, mãn nguyện. Chính cách viện đến tình máu mủ và cái chết ấy đã khiến cho Vân chẳng thể nào từ chối lời khẩn cầu của nàng.

Với thể thơ lục bát được sử dụng một cách nhuần nhuyễn, đầy sáng tạo kết hợp với nhiều biện pháp tu từ, sử dụng sáng tạo thành ngữ dân gian và kết hợp tài tình ngôn ngữ bác học với ngôn ngữ bình dân, Nguyễn Du đã khắc họa rõ nét tâm trạng dằn vặt, đau đớn khi phải hi sinh chữ tình để làm tròn chữ hiếu của Kiều, khiến hình tượng của nàng trở nên đẹp đẽ hơn trong lòng người đọc. Đồng thời, qua tác phẩm ta còn có thể thấy được sự yêu thương, cảm thông sâu sắc của Nguyễn Du dành cho nhân vật của mình.

Thông qua việc thể hiện nỗi đau của Kiều khi phải trao duyên tình dang dở của mình cho em, "Trao duyên" mang đến độc giả cái nhìn chân thực về thời đại của tác giả, một thời đại mà con người bị đồng tiền làm băng hoại đạo đức, bị chính đồng tiền dồn ép tới đường cùng, không còn lối thoát. Chính giá trị nhân đạo và hiện thực sâu sắc ấy mà đoạn trích, cũng như "Truyện Kiều" đã để lại trong lòng nhiều thế hệ độc giả ấn tượng sâu sắc.

Cảm nhận 12 câu thơ đầu đoạn trích "Trao duyên" Văn 10 hay nhất mẫu 3

Nhà thơ Nguyễn Du là một đại thi hào của nước ta. Ông đã để lại nhiều bài thơ hay bất hủ vượt qua mọi sự cách trở của thời gian. Trong đó, Truyện Kiều là một tác phẩm vô cùng kiệt xuất của tác giả Nguyễn Du.

Trong đó, đoạn trích Trao duyên là một đoạn trích thể hiện tấn bi kịch trong lòng của nhân vật chính Thúy Kiều khi phải đấu tranh giữa bên hiếu, bên tình. Cuối cùng Thúy Kiều lựa chọn hy sinh thân mình để bảo vệ hạnh phúc cho gia đình chuộc cha và em trai ra khỏi chốn lao tù.

Đoạn trích Trao duyên nói lên sự bi kịch của người phụ nữ khi tình duyên dang dở, nhất là 12 câu thơ đầu trong đoạn trích đã khắc họa thành công sự đau thương trong lòng của Thúy Kiều:

"Cậy em, em có chịu lời,
Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa.

.....

Chị dù thịt nát xương mòn,
Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây."

Trong 12 câu thơ đầu trong đoạn trích Trao duyên này thể hiện sự đau khổ của Thúy Kiều khi làm chị nhưng lại phải nhờ vả cậy nhờ em mình. Những lời tâm sự rút gan rút ruột của Thúy Kiều cho thấy sự đau khổ của người con gái phải rời xa mối tình tâm đầu ý hợp của mình. Khi tình duyên dang dở Thúy Kiều quyết định từ bỏ tình yêu, từ bỏ Kim Trọng để bán mình chuộc cha.

Thúy Kiều thương cho Kim Trọng sợ chàng sau khi mất tang chú quay lại tìm nàng thì biết tin nàng bất vô âm tín sẽ đau buồn lắm. Thúy Kiều là người suy nghĩ sâu sắc nên nàng đã nhờ em gái của mình là Thúy Vân thay nàng chăm sóc an ủi Kim Trọng theo cách "Tình chị duyên em".

Trong câu thơ "Cậy em em có chịu lời - Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa" thể hiện sự thành khẩn của Thúy Kiều khi gửi trao tâm nguyện của mình lại cho cô em gái Thúy Vân. Thể hiện tâm trạng vô cùng đau khổ của cô với việc lựa chọn này.

Trong mỗi câu thơ Thúy Kiều như đứt từng khúc rút để nói lại với em gái của mình. Thúy Kiều đã dùng những từ ngữ vô cùng sâu sắc như "Giữa đường đứt gánh tương tư" thể hiện sự bất lực không còn con đường nào lựa chọn, nên buộc lòng cô phải nhờ cậy tới Thúy Vân.

Dù muốn trao duyên của mình cho em gái nhưng trong lòng Thúy Kiều đè nặng những đau đớn, tương tư trong lòng. Bởi những kỉ niệm yêu thương ngọt ngào vẫn còn khắc cốt ghi tâm trong lòng Thúy Kiều. Kim Trọng là người con trai mà Thúy Kiều thật lòng yêu thương, muốn trao gửi cả cuộc đời mình vào tay người con trai đó, cùng chàng đi tiếp chặng đường tương lai nhưng giờ phải lựa chọn từ bỏ trái tim nàng đau khổ như chết đi sống lại.

Trong 12 câu thơ đầu của đoạn trích Trao duyên thể hiện sự bất lực, bất khả kháng của người con gái Thúy Kiều khi mà sóng gió gia đình bất ngờ ập tới khiến gia đình cô gặp cảnh tai biến không hiểu nguyên do từ đâu. Trước người cha tuổi cao sức yếu và người em trai tình thân như thủ túc, Thúy Kiều là chị cả nàng không thể thấy cha và em mình bị giam cầm mà đứng đưng sống hạnh phúc bên người mình yêu, bỏ mặc sự sống chết của người thân.

Sự lựa chọn của Thúy Kiều cho thấy nàng là người vô cùng sâu sắc, hiểu thuận với cha mẹ, cũng là người có tình, biết lo lắng cho người khác, luôn đặt mình vào hoàn

cảnh của người khác để nghĩ cho người đó. Trong khi đó bản thân nàng tương lai như thế nào nàng cũng không rõ, con đường phía trước mù mịt, mịt mờ nhưng nàng cũng cam tâm tình nguyện ra đi vì người thân.

Trong những câu thơ tiếp theo:

"Kể từ khi gặp chàng Kim
Khi ngày quạt ước, khi đêm chén thề"

Thúy Kiều kể lại những kỉ niệm thời còn hẹn hò giữa nàng và Kim Trọng, mỗi câu thơ đều thể hiện sự tâm đầu ý hợp giữa hai người. Một mối tình trai tài gái sắc vô cùng đẹp đôi, xứng đôi vừa lứa. Nhưng vì sóng gió, tai biến gia đình mà Thúy Kiều buộc lòng phải từ bỏ.

Thúy Kiều mong Thúy Vân vì tình cảm chị em máu mủ mà nhận lời nhờ cậy của mình, chăm sóc Kim Trọng thay mình, yêu thương chàng tiếp tục cùng chàng sánh duyên thay cho mình. Điều này cho thấy sự tình nghĩa của Thúy Kiều dành cho Kim Trọng là vô cùng sâu sắc.

Chỉ với 12 câu thơ nhưng tác giả Nguyễn Du đã khắc họa thành công tâm trạng đau đớn của Thúy Kiều khi phải dứt tình ra đi, để giữ trọn chữ hiếu với gia đình, cứu những người thân của mình. Qua đó, nó cũng cho người đọc thấy được bi kịch nghiệt ngã của người con gái tài sắc vẹn toàn như Thúy Kiều nhưng phải chịu đau khổ, trong cuộc sống.

Bài văn mẫu lớp 10 Cảm nhận 12 câu thơ đầu đoạn trích "Trao duyên" mẫu 4

Nhắc đến Nguyễn Du là người ta nhớ ngay đến ông là một trong những đại thi hào vô cùng xuất sắc của dân tộc. Nguyễn Du cũng đã để lại cho đời một sự nghiệp văn học đồ sộ với rất nhiều các tác phẩm hay và đặc biệt trong đó không thể không nói đến Truyện Kiều. Tác phẩm nói về cuộc đời của nàng Kiều với biết bao nhiêu cay đắng tủi hờn. Đoạn trích Trao duyên là một phân đoạn đặc sắc của tác phẩm với 12 câu đầu thấm đẫm nước mắt về nghĩa về tình của Thúy Kiều khi phải trao duyên cho em gái Thúy Vân.

Có thể thấy đoạn trích nằm trong phần hai của bộ thơ kể về chuỗi ngày biến động cũng như lưu lạc của Thúy Kiều. Với mười hai câu thơ đầu được xem chính là phần mở màn cho chuỗi ngày đầy xót thương ấy. Đồng thời bài thơ cũng còn là tiếng lòng tha thiết, cắt cứa và như thấm sâu Thúy Kiều gửi cậy lại cho Thúy Vân, Thúy Kiều đã nhờ em viết tiếp câu chuyện tình yêu Kim Kiều thay mình.

Ngay từ phần mở đầu đoạn trích độc giả đã thấy được một nghịch cảnh vô cùng trớ trêu, chưa từng xuất hiện trong đời thực mà khiến cho chúng ta nổi đau đến nhói lòng.

Cậy em em có chịu lời
Ngồi lên cho chị lạy rồi hãy thưa

Nhân vật Thúy Kiều là chị ấy thế nhưng lại cúi xuống mà “cậy”, lại “thưa” với em gái của mình – Thúy Vân? Nguyễn Du cũng đã sử dụng các từ ngữ mang sắc thái vô cùng trang trọng thường chỉ được dùng để đối đáp, gửi thưa với các bậc bề trên thế nhưng ở đây chính Thúy Kiều lại dùng ngữ khí với em gái của mình. Với hai câu thơ đầu này cũng đã gợi lên cho người đọc một cảm giác sắp dường như sắp có một chuyện gì quan trọng. Và phải chăng ở đây thì Thúy Kiều đang mang nặng một nỗi tâm tư tình cảm khó nói, hay mang một vấn đề nghiêm trọng muốn gửi gắm cho cô em em gái của mình. Tác giả Nguyễn Du cũng đã khéo léo sử dụng được cặp từ hô ứng tài tình đó là: “cậy - chịu”, “Ngồi lên - thưa” tất cả như đã thể hiện được một sự lô-gic đầy khéo léo trong việc thể hiện được lời tâm tình của nhân vật Thúy Kiều rồi sau đó cũng mới thể hiện được sự thiết tha tỏ tường nhất. Nhân vật Thúy Kiều như đã bày tỏ được nỗi lòng mong muốn Thúy Vân cũng sẽ cố gắng giúp cho mình vì chỉ có Thúy Vân mới giúp được Thúy Kiều lúc này và việc này mà thôi.

Không do dự gì mà Thúy Kiều đã bộc bạch cái nỗi lòng đau đáu của mình với Thúy Vân, nàng kể sự tình, nỗi lòng của nàng ra và mong Thúy Vân có thể hiểu cho mình.

Giữa đường đứt gánh tương tư
Keo loan chấp mối tơ thừa mặc em

Sử dụng hình ảnh “Gánh tương tư” ở đây như cũng lại ám chỉ trách nhiệm tình cảm, đó là một nghĩa vụ chăm sóc yêu thương. Khi mà bị đứt gánh tương tư thì ý của Thúy Kiều lúc này như đang nói đến tình duyên dang dở. Kiều đã tự trách mình không làm tròn cái đạo lý nghĩa tình với người thương – Kim Trọng và nàng cũng đang tự dằn vặt khôn xiết cái trách nhiệm bản thân. Không chỉ dừng lại ở đó thì chính Thúy Kiều cũng đã thật khéo léo mượn được điển tích xưa là “keo loan” để có thể nói hết được tâm trạng cũng như nỗi lòng của nàng. Và mục đích cuối là Thúy Kiều mong muốn Vân sẽ thay mình kết duyên với Kim Trọng, thay mình chăm sóc yêu thương chàng. Sử dụng hai chữ “mặc em” vô cùng hợp lý và đặc sắc, từ đã cho thấy được một sự thể hiện sự tin tưởng tuyệt đối của Thúy Kiều khi đem chuyện tình kiếp cả đời giao phó lại cho em gái của chính mình.

Hình ảnh "gánh tương tư" mà Thúy Kiều nói ở đây nó dường như không chỉ là lời hứa suông đâu mà nó còn bao hàm biết bao nỗi nhọc nhằn, chất chứa được biết bao tình cảm đánh đổi. Nhân vật Thúy Kiều biết như thế sẽ là ép buộc em, cũng biết là lúc này nàng sẽ làm khó em cho nên nàng đã nói hết những băn khoăn trong lòng mình ra cho Thúy Kiều.

Kể từ khi gặp chàng Kim
Khi ngày quạt ước, khi đêm chén thề
Sự đâu sóng gió bất kỳ
Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai?
Ngày xuân em hãy còn dài
Xót tình máu mủ, thay lời nước non.

Nhân vật Thúy Kiều nhớ lại những ký ức của một thời lãng mạn đã qua, đã từng gắn bó với chàng Kim. Nàng kể lúc quen với Kim Trọng như thế nào và tình nghĩa mặn nồng ra sao, bao nhiêu câu thề thốt nhưng không may thì chuyện tình đó lại dở dang. Lí do chính bởi nàng vì muốn bảo vệ cha mẹ và em trai mà Kiều đành phụ Kim Trọng. Khi đứng giữa cân đo giữa đạo làm con và người mình thương Kiều thì nàng cũng đành xé lòng làm trọn chữ hiếu mà trong tâm cứ xót xa chữ tình. Thúy Kiều đã hi sinh chữ tình để làm tròn chữ Hiếu, nàng đã sống tròn với trách nhiệm người chị cả gia đình nhưng mong muốn Thúy Vân có thể thay mình trả nghĩa chữ tình kia với Kim Trọng.

Đưa ra một loạt lí lẽ thuyết phục, Thúy Kiều như nói Thúy Vân rằng em vẫn còn trẻ và còn có rất nhiều thời gian để vun vén tình cảm. Và Thúy Kiều thực sự muốn hai người kết nhân duyên và mong cho hạnh phúc đến với Thúy Vân và Kim Trọng. Không chỉ vậy Kiều cũng viện đến cả tình máu mủ ruột già để có thể có lí lẽ xác đáng cậy nhờ ân tình Thúy Vân. Thúy Kiều luôn mong rằng em hãy vì chị chị em em nặng nghĩa tình mà có thể thay nàng để viết nốt lời thề non hẹn biển với chàng Kim.

Nhân vật Thúy Kiều như đang chất chiu ra từng nỗi đau xót đến tái tê để có thể bày tỏ cùng với Thúy Vân và mong Thúy Vân có thể hiểu được cho nỗi lòng của chính mình có thể chia sẻ, đồng cảm.

Chính tấm ân tình trời bể của Thúy Vân Thúy Kiều chắc chắn sẽ luôn khắc tạc ghi tâm thông qua hai câu thơ:

Chị dù thịt nát xương mòn
Ngậm cười chín suối, hãy còn thơm lây

Với hai câu này Nguyễn Du đã sử dụng thành ngữ của nhân dân ta: thịt nát xương mòn, ngậm cười chín suối dường như cũng đã khiến ta liên tưởng đến cái chết, đến sự đốn đau. Và phải chăng chính Thúy Kiều đã tiên liệu trước được bão giông sắp xảy đến với cuộc đời mình mà nàng nhanh chóng muốn sắp xếp ổn thỏa mọi thứ. Những ân tình ngày hôm nay Thúy Vân nhận lời cho Thúy Kiều như đã khắc ghi không bao giờ quên được. Trong 12 câu đầu của đoạn trích “Trao Duyên” thì tác giả cũng thật tài tình khi sử dụng thể thơ lục bát kết hợp với các điển tích và thành ngữ dân gian để có thể bộc lộ tâm trạng Thúy Kiều. Thông qua đây ta nhận xét thấy được đây là hình ảnh một bức tranh với ngôn từ giản dị, mang được sự gần gũi nhưng tạo được ấn tượng vô cùng mạnh trong lòng độc giả.

Thông qua 12 câu thơ đầu trong đoạn trích “Trao Duyên” thì tác giả Nguyễn Du như dựng lên sự éo le đầy bi ai của cuộc đời người phụ nữ ở trong xã hội phong kiến xưa. Với 12 câu thơ này cũng đã đủ sức lên án một xã hội đã mục rỗng, thối nát mà ở trong xã hội đó sức mạnh của đồng tiền như đã dồn nén con người đến tận cùng của nỗi đau mà không thể nào có thể thoát ra được.

(THCS Phú Nhuận)

Văn mẫu Cảm nhận 12 câu thơ đầu đoạn trích "Trao duyên" Văn 10 mẫu 5

Cả cuộc đời trải qua biết bao thăng trầm sóng gió, Nguyễn Du đã đúc kết kinh nghiệm quý báu làm nên tiếng vang lớn cho hậu thế qua tác phẩm “Đoạn trường tân thanh” hay còn gọi là Truyện Kiều. Dưới ngòi bút tài hoa, một xã hội thê lương tàn bạo bị chi phối bởi đồng tiền, đẩy con người đến tận cùng đau khổ được lột tả khéo léo thông qua thân phận người phụ nữ đó là nàng Thúy Kiều. “Trao duyên”, tuy chỉ là đoạn trích ngắn nhưng đã phản ánh những bất hạnh chân thực nhất trong cuộc đời của Thúy Kiều. Đây là đoạn trích vô cùng ấn tượng và đặc sắc trong toàn bộ tác phẩm của Nguyễn Du.

Thúy Kiều với Kim Trọng, một mối tình giữa quân tử và giai nhân tưởng đẹp đẽ nhưng cũng chỉ là hoa trong gương, trăng dưới nước. Gia biến ập đến, nàng Kiều phải buộc lòng từ bỏ đoạn duyên thề hẹn chưa kịp “phi nguyên” với Kim Trọng để đi lấy Mã Giám Sinh.

Người đâu gặp gỡ làm chi

Trăm năm biết có duyên gì hay không?

Vì đạo hiếu, Kiều bán mình chuộc cha thế nhưng nghĩ đến người mình yêu lại không đành lòng để chàng đau đáu ngóng trông, lại đành lòng trao duyên cho Thúy Vân. Đó là nỗi đau thương cắt từng khúc ruột, nỗi đau âm ỉ chua xót trải dọc suốt

12 câu đầu của đoạn trích “Trao duyên”. Mở đầu đoạn, khung cảnh trở nên náo nê và trầm lắng khi Thúy Kiều mở lời cậy nhờ Thúy Vân:

Cậy em em có chịu lời

Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa.

Thúy Kiều, trên cương vị một người chị sao có thể cậy nhờ, lạy thưa với em? Xã hội thời xưa rất coi trọng tôn ti nhưng Nguyễn Du lại để Thúy Kiều sử dụng kính ngữ với Thúy Vân, đó là dụng ý vô cùng tài hoa của tác giả. Nguyễn Du sử dụng từ “Cậy” gửi gắm trong đó là sự tin tưởng, trân trọng và cả lòng biết ơn của Thúy Kiều đối với em gái khi gửi gắm lại mối duyên dang dở với Kim Trọng. “Cậy em em có chịu lời”, câu thơ vừa mang ý khẩn thiết cầu xin, nhờ vả trình trọng nhưng lại đặt Thúy Vân ở thế khó xử trước thỉnh cầu của người chị, đó như là sự gượng ép, càng khẳng định mối tình thâm của Thúy Kiều với Kim Trọng, không muốn vì chuyện của mình mà phụ lòng chàng Kim. Thúy Kiều hạ thấp vai vế của mình, đứng trên vị trí của người đi nhờ cậy “Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa”. “Lạy” là hành động tôn kính, ghi ân thường chỉ có cha mẹ, thầy giáo mới có thể nhận, nhưng Kiều lạy em gái mình, đó là cái lạy đối với ân nhân. “Lạy rồi thưa”, ngôn ngữ sử dụng vô cùng trang trọng, như cái lễ ràng buộc khiến Vân không thể chối từ.

Sau khi sử dụng hàng loạt các hành động, ngôn ngữ trang trọng như vậy, Thúy Kiều mới giải bày câu chuyện của mình với Thúy Vân, mong rằng em có thể thay chị yêu thương, chăm sóc, chấp tiếp đoạn duyên với Kim Trọng:

Giữa đường đứt gánh tương tư

Keo loan chấp mối tơ thừa mặc em

Duyên tình đến nửa chừng đứt đoạn, thành ngữ “đứt gánh tương tư” như một lời than cay đắng tưởng niệm mối tình không trọn. Sóng gió đã cướp đi hạnh phúc đáng lẽ thuộc về Kiều, để nàng chơ vơ giữa đoạn đường còn tình cảm, còn nhung nhớ ngậm ngùi những khổ đau thống thiết khi phải xa lìa yêu thương. Chữ “tương tư” như tiếng sóng ngầm khắc khoải, day dứt mang theo cả tuyệt vọng. Tác giả còn sử dụng điển tích “keo loan” để mong muốn duyên sau với Thúy Vân sẽ bền chặt, mong rằng Thúy Vân sẽ bằng lòng nhận lấy đoạn duyên này. Thúy Kiều biết, đó là “mối tơ thừa”, là chuyện tình dang dở của mình nên em gái sẽ có phần thiệt thòi nên mới thốt lên từ “mặc”, ý rằng để Vân được tự mình định đoạt.

Gửi duyên cho Vân thế mà nỗi nhớ mong về ngày xưa năm cũ cứ thế mà trôi dạt trong lòng Kiều, ký ức như một bộ phim tua lại, rõ ràng tràn đầy nhưng nhớ giữa bề khổ trần ai:

Kể từ khi gặp chàng Kim

Khi ngày quạt ước, khi đêm chén thề

Từ “khi” điệp lại đến ba lần, mở ra từng mốc thời gian Thúy Kiều gặp được Kim Trọng, tất cả những kỷ niệm, vui mừng, đính ước, thề hẹn đều rõ ràng đến vậy. “Ngày quạt ước”, “đêm chén thề”, ngày và đêm, không gian và thời gian cứ như tuần hoàn liên tục, đó là khi họ bầu bạn đối thơ, ngắm trăng, uống rượu, trao nhau vật đính ước... Có bao giờ Kiều quên được điều đó, nỗi nhớ ấy như con dao khứa sâu, chỉ có thể lần cuối nhớ lại trong ký ức đẹp nhất, khi Kiều vẫn còn chưa thuộc về Mã Giám Sinh. Chắc gì về sau còn được cảm thấy hạnh phúc khi nhớ lại, có khi nó còn trở thành niềm day dứt, khổ sở và bi thương của nàng Kiều.

Tiếp đó, Nguyễn Du khéo léo để Kiều nhắc lại “cơ sự cho nên nỗi này” để môi tình đẹp như hoa mộng của Kiều phải chia xa:

Sự đâu sóng gió bất kỳ

Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai

“Sóng gió” ấy là phong ba ập lên đầu gia đình Kiều, cha và em bị bắt còn Kim Trọng phải về quê chịu tang, hai ngã hai nơi, một bên là hiếu, một bên là tình, thật vô cùng khó xử. Bán mình chuộc cha, phụ tình cảm thủy chung bấy lâu nay mà người thương hết lòng dành cho nàng. Vì tình phụ hiếu, sau này sao có thể ngửa mặt nhìn đời, đối diện với cha mẹ trong nhà, với dòng họ, tổ tiên. Làm thế nào, cũng khó có thể vẹn toàn. “Hai bề vẹn hai” đó là điều khó khăn nhất trong sự nguy ngập với tính mạng của cha và em. Đó mãi là câu hỏi đau đớn xoáy sâu vào lòng Kiều, nàng biết, không có cách nào vẹn cả đôi đường. Nỗi đau ấy đang ngày đêm làm Kiều khổ sở, Kiều như phơi bày ruột gan, bộc bạch tất cả nỗi niềm mong rằng Thúy Vân có thể hiểu lòng chị mà giúp cho tình duyên này không đến mức phải phụ lòng.

Hơn thế, Thúy Kiều còn dùng lý lẽ thích đáng để thuyết phục Vân có thể nhận lời:

Ngày xuân em hãy còn dài

Xót tình máu mủ thay lời nước non

Phải, Thúy Vân còn trẻ, năm tháng dài rộng, cho dù tình cảm với Kim Trọng khuyết thiếu có thể bù đắp còn hơn người chị đã rời xa. Từ “xót” cùng với cụm từ “tình máu mủ” như chạm vào tình cảm huyết thống mà Thúy Vân có với Thúy Kiều, của chị cũng là của em, chúng ta là máu mủ ruột thịt hãy thương lấy nhau. Mong rằng Thúy Vân niệm tình máu mủ yêu thương lo toan bao nhiêu năm mà thay chị gánh vác lời thề “nước non” với Kim Trọng. Lý do Kiều đưa ra vừa hợp lý vừa hợp tình.

Không những vậy, nỗi lo sợ về cái chết không còn có cơ hội trở lại càng trở thành lý do thuyết phục hơn với Thúy Vân:

Chị dù thịt nát xương mòn

Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây.

Việc trả nghĩa trả tình cho Kim Trọng quan trọng hơn cả tính mạng của Kiều. Khi chết, con người trở về với cát bụi, không còn liên quan đến thế gian này nữa nhưng tâm nguyện của họ vẫn còn vang vọng đâu đây. Tâm nguyện của Kiều là mong mỗi em mình nối duyên với chàng Kim, chỉ có vậy nàng mới có thể “ngậm cười chín suối”. Câu thơ như là lời trăng trối của Kiều sợ rằng sau này không thể gặp lại được Kim Trọng. Cũng vì lấy cái chết, lấy tâm nguyện của một kẻ sắp chết nên lời thỉnh cầu càng thêm nặng khiến cho Thúy Vân không thể khước từ.

Tuy rằng lấy tên là “Trao duyên” nhưng đó lại là cái duyên ép uổng mà Thúy Kiều để lại cho em mình, đó là nỗi đau bất đắc dĩ vì chọn đạo hiếu cao hơn tình yêu mà Kiều phải chấp nhận. Xuyên suốt đoạn trích là sự oan ức, thống khổ, không nở chia lìa của Thúy Kiều. Cho dù để lại đoạn duyên chấp nối cho em, âu cũng là điều không đành lòng.

Bằng nghệ thuật độc đáo, ngôn từ bậc thầy, giọng thơ đi sâu vào lòng người, Nguyễn Du đã lột tả trọn vẹn nỗi đau và câu chuyện của Thúy Kiều khi gửi gắm mối duyên với Kim Trọng trong 12 câu thơ đầu đoạn trích “Trao duyên” (Đoạn trường tân thanh). Đó còn là tiếng kêu than về một xã hội thối nát, làm cuộc sống của người dân vô tội điêu đứng đồng thời là sự bất bình, lòng thương cảm cho thân phận của người phụ nữ đương thời mỏng manh như bèo nước, chịu nhiều oan trái khổ đau.